

Số: 52/2020/QĐST-HNGĐ

Đồ Sơn, ngày 14 tháng 8 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 72/2020/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 6 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Chị Phạm Thị Q, sinh năm 1994; nơi cư trú: Tổ dân phố 3, phường H, quận D, thành phố Hải Phòng;

Bị đơn: Anh Hoàng Anh Q, sinh năm 1991; nơi cư trú: Tổ dân phố 4 (nay là tổ dân phố N), phường N, quận Đ, thành phố Hải Phòng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều **55, 81, 82 và 83** của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 8 năm 2020,

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 8 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thị Q và anh Hoàng Anh Q.

**2.** Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Q và Anh Q thuận tình ly hôn.

Về con chung: Chị Q và Anh Q có 01 con chung là Hoàng Phương T, sinh ngày 31 tháng 12 năm 2017. Chị Q và Anh Q thống nhất giao cháu T cho chị Q trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu T đủ 18 tuổi; Anh Q có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng là 2.000.000 (*Hai triệu*) đồng, thời gian cấp dưỡng từ tháng 9 năm 2020 cho đến khi cháu T đủ 18 tuổi hoặc cho đến khi có

sự thay đổi khác về người trực tiếp nuôi con, về cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Về tài sản chung: Chị Q và Anh Q không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Q nhận nộp án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng và án phí cấp dưỡng nuôi con là 150.000 đồng, tổng cộng là 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng theo theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007102 ngày 10 tháng 6 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng; chị Q đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Đường sự;
- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND quận Đồ Sơn;
- Chi cục THADS quận Đồ Sơn;
- UBND phường Ngọc Xuyên, quận Đồ Sơn (GCNKH số 03/2017);
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

**THẨM PHÁN**

**Bùi Duy Khoa**

